

ÁP DỤNG CHIẾN LƯỢC CHIA NHÓM DỰA TRÊN NĂNG LỰC TRONG LỚP HỌC VIẾT HỢP TÁC NHẪM NÂNG CAO KỸ NĂNG VIẾT CỦA SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN TIẾNG ANH TẠI ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

NGUYỄN KIM PHÚC

Email: phuc.nguyenkim@hust.edu.vn
Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

VŨ QUỲNH HOA

Email: hoa.vuquynh@hust.edu.vn
Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

APPLY A CAPACITY - BASED GROUP STRATEGY IN COOPERATIVE WRITTEN CLASS TO ENHANCE WRITTEN SKILLS OF NON - ENGLISH STUDENTS AT HANOI UNIVERSITY OF TECHNOLOGY

TÓM TẮT

Học tập hợp tác là yêu cầu sinh viên làm việc theo nhóm nhỏ, giúp họ phát huy tối đa việc học tập thông qua tương tác với nhau. Trong lớp học Viết tiếng Anh, Viết hợp tác bao gồm các hoạt động chung như viết theo cặp, theo nhóm, hay các hoạt động trợ giúp lẫn nhau trong quá trình viết bài. Bài viết này đưa ra những khái niệm chung của Học tập hợp tác và Viết hợp tác, đề cập các ưu, nhược điểm của hai chiến lược chia nhóm dựa trên năng lực nói trên, từ đó đề xuất một quy trình và các hoạt động cụ thể nhằm nâng cao kỹ năng Viết của sinh viên không chuyên tiếng Anh tại Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Từ khóa: Học tập hợp tác, Viết hợp tác, kỹ năng Viết, chiến lược, năng lực, đồng nhất, hỗn hợp

ABSTRACT

Cooperative learning is applied when students are assigned into small groups to work together, which helps them improve their learning proficiency by interacting with one another. In an English writing class, Cooperative writing is carried out via such activities as pair-work writing, group-work writing and/or peer assistance throughout the writing process. When it comes to Cooperative writing, many grouping strategies have been suggested including the two ability grouping strategies: Homogeneous grouping and Heterogeneous grouping. The article provides an overview of Cooperative learning and Cooperative writing, benefits and drawbacks of the two aforementioned grouping strategies, hence to propose a process as well as specific activities that are applicable to enhance the writing skill of non-English major students at Hanoi University of Science and Technology.

Keywords: Cooperative learning, Cooperative writing, writing skill, ability grouping strategies, homogeneous grouping, heterogeneous grouping

EDUCATION

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, phương pháp học tập hợp tác (HTHT) đã và đang nhận được nhiều sự quan tâm từ các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, các tổ chức bởi khả năng hợp tác hiệu quả với người khác là một trong những kỹ năng quan trọng của thế kỷ 21. Trong môi trường dạy - học ngoại ngữ, HTHT là yêu cầu sinh viên (SV) làm việc theo nhóm nhỏ, giúp họ phát huy tối đa việc học tập thông qua tương tác với nhau. Tương tự như vậy, trong lớp học Viết tiếng Anh, Viết hợp tác bao gồm các hoạt động chung như viết theo cặp, theo nhóm, hay các hoạt động trợ giúp lẫn nhau trong quá trình viết bài. Khi triển khai Viết hợp tác, có nhiều cách để phân chia các nhóm SV làm việc cùng nhau, trong đó có chiến lược chia nhóm dựa trên năng lực học tập của SV bao gồm hai loại: nhóm đồng nhất (các thành viên tương đương về năng lực) và nhóm hỗn hợp (các thành viên khác nhau về năng lực), trên cơ sở những ưu, nhược điểm của hai chiến lược chia nhóm dựa trên năng lực nói trên, nhóm nghiên cứu đề xuất quy trình và các hoạt động cụ thể nhằm áp dụng hai chiến lược này một cách dễ dàng, hiệu quả trong quá trình dạy - học viết tiếng Anh ở Đại học Bách Khoa Hà Nội (ĐH BKHN) nói riêng và SV các khối ngành không chuyên tiếng Anh nói chung.

2. Khái quát về Hợp tác và Học tập hợp tác

Trước hết, Hợp tác nghĩa là làm việc với nhau để hoàn thành mục tiêu chung. Trong các tình huống hợp tác, mỗi cá nhân đều có mong muốn đạt được kết quả có lợi cho bản thân cũng như cho các thành viên khác trong nhóm. Trong môi trường dạy - học ngoại ngữ bậc Đại học, khái niệm HTHT là yêu cầu SV làm việc theo nhóm nhỏ, giúp họ phát huy tối đa việc học tập thông qua tương tác với nhau [1]. Goodsell & Tinto [2] thì nhận định rằng khi tiến hành HTHT, SV được xếp vào nhóm từ hai người trở lên, làm việc cùng nhau để tìm hiểu lý thuyết sâu hơn, đồng thời tìm hướng giải quyết và tạo ra một sản phẩm. Như vậy, HTHT là phương pháp đưa SV vào các nhóm nhỏ (với số lượng hai thành viên trở lên) để các bạn cùng tương tác, trao đổi với nhau và hỗ trợ nhau hoàn thành một mục tiêu cụ thể. Có thể coi đó là một chiến thuật giúp các nhóm SV được tham gia vào nhiều hoạt động học tập, từ đó nâng cao khả năng lĩnh hội bài học và tinh thần trách nhiệm của mỗi người: không chỉ học mà còn phải giúp đỡ các thành viên khác hiểu bài và hoàn thành bài tập được giao.

2.1. Áp dụng Học tập hợp tác trong giờ học Viết tiếng Anh

HTHT bao gồm các hoạt động chung như viết theo cặp, theo nhóm, hay các hoạt động trợ giúp lẫn nhau trong quá trình viết bài. Trong nghiên cứu tiến hành năm 2013, Storch [4] gọi chung các hoạt động này bằng thuật ngữ “Viết hợp tác” và đưa ra định nghĩa

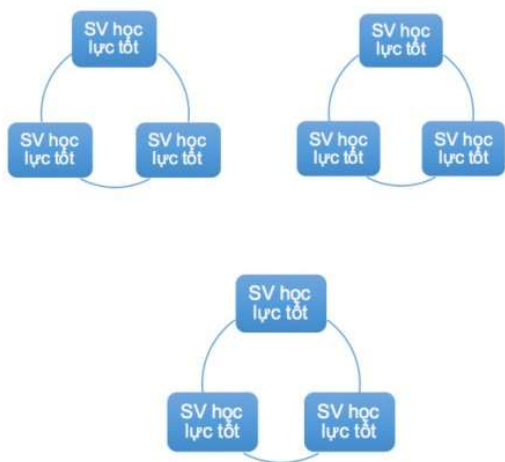
như sau: Viết hợp tác là việc SV tương tác, đàm phán và cùng đưa ra quyết định trong suốt quá trình viết nhằm tạo ra sản phẩm chung là một đoạn hoặc bài văn. [5] Cũng có cùng quan điểm khi định nghĩa Viết hợp tác là quá trình xã hội mà trong đó các thành viên nhóm tập trung vào một mục tiêu chung, tiến hành đàm phán, phối hợp và tương tác trong quá trình tạo ra một bản thảo chung.

Qua tìm hiểu về các nghiên cứu áp dụng phương pháp HTHT vào quá trình dạy và học kỹ năng Viết tiếng Anh, chúng tôi thống nhất sử dụng thuật ngữ “Viết hợp tác” để cập phía trên do tính phù hợp với trọng tâm nghiên cứu: về sự hợp tác chỉ trong học phần Viết tiếng Anh. Có thể thấy tiến hành Viết hợp tác đồng nghĩa với việc một văn bản sẽ thuộc về hai hoặc nhiều tác giả. Như vậy, các tác giả có thể nhận ra những lỗ hổng về ngôn ngữ của mình qua phản hồi của các thành viên nhóm và hỗ trợ các thành viên tiến bộ hơn bằng cách nhận xét, góp ý cho họ. Khi SV cùng phát triển ý tưởng và xây dựng đoạn/ bài văn, các em cũng sẽ hiểu sâu hơn chủ đề viết, cải thiện cách sắp xếp nội dung muốn truyền tải và sử dụng ngôn từ phù hợp, từ đó có thể làm ra một sản phẩm hay và sáng tạo.

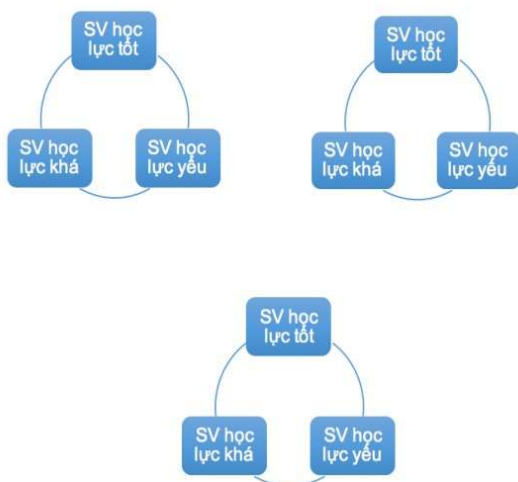
3. Áp dụng chiến lược chia nhóm dựa trên năng lực trong lớp học Viết hợp tác

Có rất nhiều chiến lược chia nhóm được áp dụng trong lớp học Viết hợp tác. Chẳng hạn, một số GV thích chia mỗi nhóm có cả nam và nữ, hay mỗi nhóm có SV thuộc nhiều trình độ khác nhau. Một số GV lại chia nhóm theo cách ngẫu nhiên, và thường xuyên thay đổi các thành viên trong nhóm. Số khác thì cho phép SV tự chọn đối tượng mà các em muốn làm việc cùng. Tại Đại học Bách khoa, nếu chưa đạt yêu cầu về điểm thi hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế để được miễn học, thì SV không chuyên tiếng Anh sẽ được xếp vào các lớp học phần tiếng Anh cơ bản (học bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết). Đặc thù các lớp học thường nhiều nam, ít nữ; năng lực tiếng Anh của các thành viên trong lớp thường có sự chênh lệch lớn, dẫn đến khả năng lĩnh hội và áp dụng kiến thức không đồng đều, gây khó khăn cho GV trong việc truyền tải nội dung lý thuyết, cũng như kiểm soát tiến độ thực hành của cả lớp. Dựa trên tình hình thực tế, chúng tôi lựa chọn chiến lược chia nhóm dựa theo năng lực, tức là phân nhóm dựa trên năng lực tiếng Anh của SV để áp dụng vào lớp học Viết hợp tác. So với các chiến lược chia nhóm khác đã đề cập, chiến lược này giúp chúng tôi hiểu rõ về khả năng của mỗi cá nhân SV, từ đó có thể kiểm soát được tiến độ làm việc của các em và can thiệp kịp thời khi cần thiết. Khi áp dụng chiến lược chia nhóm dựa trên năng lực, SV trong một lớp học có thể được xếp vào một trong hai loại nhóm sau:

EDUCATION



Hình 1. Cơ cấu nhóm đồng nhất



Hình 2. Cơ cấu nhóm Hỗn hợp

4. Ưu và nhược điểm của hai chiến lược chia nhóm dựa trên năng lực

Về ưu điểm của nhóm Đồng nhất, có nhiều nghiên cứu cho rằng bởi nhóm gồm các thành viên có cùng năng lực nên khả năng xảy ra xung đột thường rất thấp. Bên cạnh đó, SV cũng thường tự điều chỉnh cách học và sự cố gắng của mình theo người có cùng năng lực nếu như người đó trở nên tiên bộ trong học tập [7], [8]. Tuy nhiên về hạn chế, theo [9], SV năng lực Yếu không có sự cải thiện đáng kể khi tham gia nhóm Đồng nhất do các thành viên không được tương tác với những bạn có điểm mạnh và điểm yếu khác mình, từ đó khó đa dạng hoá trải nghiệm học tập của bản thân.

Đối với nhóm Hỗn hợp, mặt tích cực chính là SV thuộc các trình độ khác nhau có thể trao đổi, học hỏi lẫn nhau một cách chủ động và tích cực. Theo [10], việc chia nhóm Hỗn hợp giúp tránh tình trạng một số SV bị cô lập do học lực chênh lệch so với bạn cùng lớp, khiến cho các em không thể phát triển bản thân.

Về thách thức, nhóm Hỗn hợp dễ xảy ra xung đột do sự khác nhau về quan điểm và năng lực của các thành viên trong nhóm. Hơn nữa, các SV năng lực Giỏi cũng tỏ ra không hài lòng khi làm việc trong nhóm Hỗn hợp [11].

Nhóm Hỗn hợp có một lợi thế là bao gồm cả SV Giỏi, Khá và Yếu, nên trải nghiệm học tập của các em sẽ đa dạng hơn rất nhiều so với nhóm Đồng nhất. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rằng trong một số buổi đầu làm việc nhóm, thành viên Yếu có thể sẽ còn ngần ngại không muốn chia sẻ ý kiến do biết bản thân kém hơn các thành viên khác. Điều này đòi hỏi GV và các thành viên nhóm chủ động hỏi han, tạo không khí thoải mái để SV thoát khỏi mặc cảm về năng lực. Bên cạnh đó, một số thành viên Giỏi có thể tỏ ra chán nản do không cảm thấy bản thân học được kiến thức mới khi làm việc trong nhóm Hỗn hợp. Lúc này, GV cần động viên các em bằng cách đưa ra lời khen ngợi cũng như trao phần thưởng cho thành viên có đóng góp tích cực trong nhóm, có thể bổ sung thêm một số kiến thức mới về từ vựng, ngữ pháp và yêu cầu các SV này áp dụng vào phần bài làm của mình. Các em cũng cần được nhắc nhở rằng việc giúp đỡ các thành viên còn lại là một cách để các em củng cố vững chắc hơn những kiến thức đã học.

5. Đề xuất một quy trình và các hoạt động cụ thể cho chiến lược chia nhóm dựa trên năng lực trong lớp học Viết hợp tác

5.1. Quy trình

Theo [12], năm bước quan trọng khi tiến hành Viết hợp tác bao gồm: (1) cùng hợp tác lên kế hoạch, (2) cùng hợp tác viết các phần, (3) phản hồi cho nhau, (4) cá nhân sửa bài và (5) cùng xuất bản bài viết. Trong khi đó, trình tự các bước của [13] lại có một chút khác biệt: (1) cá nhân viết bản nháp, (2) cùng hợp tác phản hồi và chỉnh sửa và (3) cùng xuất bản bài viết. Nếu so sánh hai trình tự này, có thể thấy trình tự thứ hai khả năng sẽ gây nhiều bất lợi cho nhóm Hỗn hợp: do SV năng lực Yếu có thể sẽ mất nhiều thời gian suy nghĩ, rồi trình bày các ý tưởng lên trang giấy hơn các thành viên khác, từ đó có thể khiến tốc độ làm việc nhóm bị chậm lại, gây ảnh hưởng tới chất lượng sản phẩm cuối cùng.

Dựa trên quy mô lớp học thực tế và thời lượng trung bình của một buổi dạy Viết tại ĐHBKHN, chúng tôi đề xuất một quy trình cụ thể như sau:

Bước	Gợi ý nhiệm vụ của GV	Gợi ý nhiệm vụ của SV
Viết khởi động	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp kiến thức về thể loại văn bản cần viết, đưa ra bài văn mẫu. - Ra đề bài luyện tập. - Theo dõi, tham gia hoạt động hợp tác của SV. 	<ul style="list-style-type: none"> - SV cùng thảo luận để nhận biết thể loại văn bản được nhắc đến, từ vựng và bố cục của văn bản mẫu. - SV tìm hiểu đề bài, tiến hành thảo luận nhằm phác thảo các ý tưởng và lập dàn ý.

EDUCATION

Viết bản nháp	<ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn SV phân chia công việc, đảm bảo các đầu việc đồng đều giữa các thành viên nhóm. Hỗ trợ các nhóm nếu SV gặp khó khăn trong việc phân chia công việc. 	<ul style="list-style-type: none"> SV tiếp nhận công việc theo sự hướng dẫn của GV SV tiến hành viết hợp tác
Phản hồi	<ul style="list-style-type: none"> Theo dõi, tham gia hoạt động phản hồi của SV. Đưa ra phản hồi nếu cần. 	<ul style="list-style-type: none"> SV hợp tác đưa ra nhận xét cho đóng góp của mỗi thành viên
Chỉnh sửa	<ul style="list-style-type: none"> Cho SV hợp tác chỉnh sửa. Giám sát hoạt động của SV. Trợ giúp khi cần thiết. 	<ul style="list-style-type: none"> Mỗi thành viên đọc kỹ các phản hồi của bạn và GV và chỉnh sửa phần mình viết. Các thành viên hợp tác viết lại bài.
Xuất bản	<ul style="list-style-type: none"> Theo dõi, tham gia hoạt động xuất bản của SV. Đảm bảo SV nộp sản phẩm đúng thời hạn. 	<ul style="list-style-type: none"> Các thành viên kết nối những phần đã viết thành một bài hoàn chỉnh. Nộp lại sản phẩm cuối cùng cho GV.

Bảng 1. Quy trình thực hiện các bước viết hợp tác

5.2. Các hoạt động cụ thể

Khi thực hiện quy trình nói trên, việc sử dụng đan xen các hoạt động là điều cần thiết nhằm giúp SV tự thử thách bản thân ở những vai trò, trách nhiệm khác nhau từ đó nâng cao kỹ năng Viết, đồng thời giúp các bước viết bài trở nên sinh động và mới mẻ hơn, tránh đơn điệu gây nhàm chán.

Bước	Hoạt động	Yêu cầu
Viết khởi động	Một người viết cho tất cả	<ul style="list-style-type: none"> Mỗi nhóm cử 01 thành viên phát thảo dàn ý chi tiết dựa trên các ý tưởng mà nhóm đã thảo luận. Yêu cầu về đặc điểm của thành viên được cử: <ul style="list-style-type: none"> Nhóm Đồng nhất: bất kì thành viên nào. Nhóm Hỗn hợp: cử thành viên năng lực Giỏi.
Viết bản nháp	Viết theo thứ tự	<ul style="list-style-type: none"> Dựa trên dàn ý chi tiết đã có, nhóm thảo luận để xác định điểm mạnh của mỗi thành viên, từ đó phân chia mỗi thành viên chịu trách nhiệm viết một phần dựa trên điểm mạnh đó. Lưu ý: sau khi thành viên 01 viết xong, chuyển cho thành viên 02 viết tiếp, thành viên 03 là người viết cuối cùng. Gợi ý thứ tự viết: <ul style="list-style-type: none"> Nhóm Đồng nhất: tùy vào thể mạnh của mỗi thành viên mà phân chia nhiệm vụ. Nhóm Hỗn hợp: bên cạnh thể mạnh, nhóm cần nhắc mức độ khó của từng phần trong bài. Nhiệm vụ đơn giản hơn có thể được giao cho thành viên năng lực Yếu, trong khi nhiệm vụ phức tạp, đòi hỏi khả năng ngôn ngữ cao hơn được giao cho thành viên Khá, Giỏi.

Phản hồi	Tất cả cùng đồng thời phản hồi	<ul style="list-style-type: none"> Các thành viên cùng đọc bài làm của nhóm mình, đánh dấu các lỗi sai/ diễn đạt khó hiểu trong phần bạn cùng nhóm viết, từ đó đưa ra nhận xét cho bạn.
Chỉnh sửa	Tất cả cùng đồng thời viết	<ul style="list-style-type: none"> Các thành viên cùng viết lại phần của mình dựa trên những phản hồi của bạn cùng nhóm và GV.
Xuất bản	Một người viết cho tất cả	<ul style="list-style-type: none"> Mỗi nhóm cử 01 thành viên ráp lại tất cả các phần viết thành một sản phẩm hoàn chỉnh. Có thể chỉnh sửa thêm nếu cần thiết. Yêu cầu về đặc điểm của thành viên được cử: <ul style="list-style-type: none"> Nhóm Đồng nhất: bất kì thành viên nào. Nhóm Hỗn hợp: cử thành viên năng lực Khá hoặc Giỏi.

Bảng 2. Các hoạt động cụ thể cho từng bước viết hợp tác

6. Kiểm tra, đánh giá

Tại ĐHKBN, các lớp học phần tiếng Anh cơ bản dành cho SV không chuyên tiếng Anh kéo dài 16.5 tuần học, vì vậy hoạt động đánh giá thường xuyên là khả thi. Việc đánh giá này nên được thực hiện dựa trên sự phản hồi của GV đối với mức độ đóng góp của các thành viên trong nhóm (qua quan sát trong lớp học), cũng như chất lượng sản phẩm sau mỗi tuần học (qua việc thu bài viết nhóm) nhằm khuyến khích, tạo động lực cho các em tham gia các hoạt động Viết hợp tác trong lớp học, tăng thêm niềm yêu thích, thôi thúc sự cố gắng tiến bộ kỹ năng Viết tiếng Anh của các em, sự công bằng có thể được đảm bảo, bởi hoạt động cho phép cá nhân SV kịp thời khắc phục vấn đề ở những tuần học sau.

7. Kết luận

Trong lớp học Viết tiếng Anh nói riêng và ngoại ngữ nói chung, phương pháp Viết hợp tác rất phù hợp với chủ trương “lấy người học làm trung tâm” đang được khuyến khích ở Việt Nam và nhiều quốc gia khác trên thế giới: GV đưa ra những hướng dẫn cần thiết, còn SV được tập trung trải nghiệm, có cơ hội phối hợp với các SV khác để tự luyện tập và thực hành kỹ năng ngôn ngữ, từ đó chủ động nâng cao năng lực Viết của mình. Với phương pháp này, hai chiến lược chia nhóm dựa trên năng lực: Nhóm Đồng nhất và nhóm Hỗn hợp có thể được áp dụng trong các lớp học Viết với nhiều trình độ khác nhau mặc dù có nhiều ưu điểm tuy nhiên vẫn có mặt hạn chế nhất định đòi hỏi GV cần nhắc chọn lọc chiến lược cho phù hợp nhằm thực hiện tính công bằng, phát huy năng lực của sinh viên và hiệu quả trong lớp học Viết hợp tác.

EDUCATION

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Aminloo, M. S. (2013). *The effect of collaborative writing on EFL learners writing ability at elementary level*. **Journal of Language Teaching and Research**, 4 (4), 801-806.
- [2] Goodsell, A. Maher, M. & Tinto, V. 1992. *Collaborative Learning: A Sourcebook for Higher Education*. University Park, PA: National Centre on Postsecondary Teaching, Learning and Assessment.
- [3] Bui, T. H. G. (2015). *Using collaboration and technology to enhance Vietnamese students' English language writing skills*. (Doctoral dissertation). Faculty of Education, Queensland University of Technology, Brisbane.
- [4] Storch, N. (2013). *Collaborative writing in L2 classrooms*. **Multilingual Matters**.
- [5] Lingard, L. (2021). *Collaborative writing: Strategies and activities for writing productively together*. **Perspect Med Educ**, 10, 163-166.
- [6] Quy định về chuẩn tiếng Anh theo trình độ và chuẩn tiếng Anh đầu ra đối với sinh viên đại học hệ chính quy chuẩn khoá K63, K64. (n.d). CTT ĐHBKHN.
<https://ctt.hust.edu.vn/DisplayWeb/DisplayBaiViet?baiviet=35493>
- [7] Watson, S. B. & Marshall. J. E. (1995). Effects of cooperative incentives and heterogeneous arrangement on achievement and Interaction of cooperative learning groups in a college life science course. **Journal of Research in Science Teaching**, 32(3), 291-299.
- [8] Feldhusen, J.P. (1989). *Synthesis of research on gifted youth*. In Allan, S.D. (1991). *Ability-grouping research reviews: what do they say about grouping and the gifted?* **Educational Leadership**, 48(6), 60-74.
- [9] O'Donnell, A. M. & Dansereau, D. F. (1992). *Scripted dyadic cooperation*. In R. Hertz-Lazarowits & N. Miller (Eds), **Interaction in cooperative groups: The theoretical anatomy of group learning** (pp. 20-41). Cambridge University Press.
- [10] Baer, J. (2003). *Grouping and achievement in cooperative learning*. **College Teaching**, 51, 169-174.
- [11] Sternberg, R. J. & Willard, W. M. (2002). *Educational psychology*. Allyn and Bacon.
- [12] Chao, Y. C. J. & Lo, H. C. (2011). *Students' perceptions of Wiki-based collaborative writing for learners of English as a foreign language*. **Interactive Learning Environments**, 19(4), 395-411.
- [13] Zammuner, V. L. (1995). *Individual and cooperative computer-writing and revising: Who gets the best results?* **Learning and instruction**, 5(2), 101-124.